TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST.
Ngày: 09-06-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đức Chung.

Ông Lê Văn Nhậm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Đức Xuân Thương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 06 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 05 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Vũ V, sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Đình K (chết) và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 10/02/2020 và chuyển tạm giam đến ngày 28/05/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. "Có mặt"

2. Nguyễn Tấn L, sinh ngày 19/12/2002 tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã L, huyện N, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp 5, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước V và bà Nguyễn Thị T A; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 10/02/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. "Có mặt"

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Tấn L chưa thành niên: Ông **Nguyễn Phước V**, sinh năm 1966 và bà **Nguyễn Thị T A**, sinh năm 1970, cùng cư trú: ấp 5, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai. "Có mặt"

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn L chưa thành niên: Bà **Hoàng**

Thị L-trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Lê Vũ V ở ấp 5, xã P, huyện L nhiều thanh niên tụ tập có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an xã P tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện có 04 đối tượng gồm Lê Vũ V, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Văn Cưng đang tụ tập sử dụng ma túy. Tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên trái của L có 01 hộp màu xanh lá cây bên trong chứa 20 gói nylong, được hàn kín 2 đầu, kích thước 01cm x 3,5cm, 01 túi vải màu nâu trắng bên trong có 02 gói nylong kích thước 4,8cm x 06cm và 06cm x 19cm, tất cả bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. L khai số ma túy trên do L cất giữ dùm V. V thừa nhận đưa ma túy cho L cất giữ để bán cho những người nghiện nên Công an xã P đã tiến hành tạm giữ L và V để lập hồ sơ ban đầu và chuyển Công an huyện Long Thành điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, Lê Vũ V và Nguyễn Tấn L khai nhận như sau: V và L là bạn bè quen ngoài xã hội và đều là người nghiện ma túy. Do muốn có tiền tiêu xài, V nảy sinh ý định mua ma túy đem về bán lại cho những người nghiện để kiếm lời và để có ma túy sử dụng. Từ khoảng tháng 11/2019 đến ngày 09/02/2020, V đã nhiều lần mua túy của người phụ nữ tên Phúc (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực ngã tư Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch. Mỗi khi cần mua ma túy, V gọi điện thoại cho Phúc, sau đó Phúc hẹn V tới nơi vắng người ở khu vực xã Hiệp Phước để giao ma túy. Mỗi lần V mua 01 gói ma túy với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 4.500.000 đồng. Sau đó, V mang về phân chia thành nhiều gói nhỏ, rồi bán lại cho những người nghiện ma túy với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/gói. Số ma túy này do V cất giấu và quản lý. Khi những người nghiện cần mua ma túy thì gọi vào số điện thoại đi động 0933.367.613 của V, V hẹn những người nghiện đến nhà tại ấp 5, xã P để giao ma túy.

Đến tháng 11/2019, thông qua người bạn tên Phong (không rõ nhân thân lai lịch) thì L quen biết với V và thường xuyên đến nhà V sử dụng ma túy. Do thấy L không có việc làm nên V rủ L cùng bán ma túy. Khi nào V đi ra ngoài hoặc đi ngủ thì V sẽ giao lại ma túy cho L cất giữ và bán ma túy thay cho V. V trả công cho L bằng cách cho L tiền tiêu xài và sử dụng ma túy miễn phí. Những người thường xuyên mua ma túy của V và L là Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Văn Cưng và Trần Nguyễn Thiện Tâm.

Ngày 09/02/2020, V gọi điện thoại cho Phúc mua để mua ma túy, Phúc đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 54X147-0462 đến gặp Phúc mua 01 gói ma túy với giá 4.500.000 đồng. V mang về phân chia được 22 gói nhỏ (20 gói nylong, kích thước 01cm x 3,5cm, 01 gói nylong kích thước 4,8cm x 06cm và 01 gói kích thước 06cm x 19cm). Sau đó, V đưa L cất giữ 22 gói ma túy trên để đi ngủ, L cất số ma túy trong túi quần bên trái của mình. Đến 10 giờ

30 phút ngày 10/02/2020 thì L và V bị bắt quả tang thu giữ 22 túi ma túy chưa kịp bán và số tiền 1.490.000 đồng của V.

Tính đến ngày bị bắt quả tang, V thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 1.700.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 257/KLGĐ-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 9,6115 gam loại: Methamphetamine

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0232/ĐT/2020 ngày 30/3/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đồng Nai kết luận: Qua khảo sát về hình thể ngoài, kết quả khảo sát về xương và khảo sát về răng. Chúng tôi kết luận độ tuổi của Nguyễn Tấn L là 17 tuổi (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 25/3/2020.

Vật chứng thu giữ: 20 gói nylong kích thước 01cm x 3,5cm, 01 gói nylong kích thước 4,8cm x 06cm, 01 gói nylong kích thước 06cm x 09cm bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, 01 hộp nhựa màu xanh lá cây kích thước 06cm x 10,5cm, 01 túi vải màu nâu kích thước 16,5cm x 11cm, 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0933.367.613, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 có số thuê bao 0937.000.420, 01 xe mô tô biển số 54X4-0462, số tiền 1.490.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 95/CT-VKSLT ngày 12 tháng 05 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Vũ V và Nguyễn Tấn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 95/CT-VKSLT ngày 12 tháng 05 năm 2020.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Vũ V và Nguyễn Tấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Lê Vũ V từ 07 năm đến 08 năm tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Nguyễn Tấn L: 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 20 gói nylong kích thước 01cm x 3,5cm, 01 gói nylong kích thước 4,8cm x 06cm, 01 gói nylong kích thước 06cm x 09cm bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, 01 hộp nhựa màu xanh lá cây kích thước 06cm x 10,5cm, 01 túi vải màu nâu kích thước 16,5cm x 11cm.

Đề nghị tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0933.367.613, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 có số thuê bao 0937.000.420 là phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội. Đối với 01

xe mô tô biển số 54X4-0462 chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, các bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn L có ý kiến bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện viện kiểm sát Long Thành về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo Nguyễn Tấn L về tuổi đời, ý thức chưa đầy đủ về hành vi phạm tội và bị rủ rê nên đã hành động phạm tội. Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tấn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận: Lê Vũ V và Nguyễn Tấn L đều là người nghiện ma túy. Từ tháng 11/2019 đến ngày 10/02/2020, V nhiều lần đến khu vực thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch để mua ma túy của người phụ nữ tên Phúc (không rõ lai lịch, địa chỉ), mỗi lần V mua 01 cục ma túy giá từ 1.000.000 đồng đến 4.500.000 đồng. Sau đó, V phân chia thành 10-22 gói nhỏ bán lại cho những người nghiện giá 100.000 đồng - 200.000 đồng/gói và bán ở khu vực xã P, huyện L. Khi nào V đi ra ngoài hoặc đi ngủ thì V sẽ giao lại ma túy cho L cất giữ và bán ma túy thay cho V. V trả công cho L bằng cách cho L tiền tiêu xài và sử dụng ma túy miễn phí. Lúc 10 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, tại nhà của V thuộc ấp 5 xã P, V và L đang chuẩn bị bán ma túy cho các người nghiện thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người L 22 gói ma túy chưa kịp bán cho các người nghiện. Tính đến ngày bị bắt V thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy là 1.700.000 đồng.

Sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của

pháp luật. Khối lượng ma túy mà các bị cáo mua bán bị bắt quả tang là 9,6115 gam, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Lê Vũ V và Nguyễn Tấn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, qua xem xét bản kết luận giám định số 257/KLGĐ-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có khối lượng ma túy bị bắt quả tang là 9,6115 gam loại: Methamphetamine, hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Vũ V và Nguyễn Tấn L còn có thêm tình tiết định khung theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo cần phải nghiêm khắc nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó, vai trò của các bị cáo như sau:

Lê Vũ V: là chính phạm, là người trực tiếp đi mua ma túy, phân chia nhỏ ma túy để bán cho các con nghiện khác để thu lợi bất chính, là người rủ rê người chưa đủ 18 tuổi là Nguyễn Tấn L cùng phạm tội nên hình phạt của bị cáo V phải nghiêm khắc nhằm thể hiện tính răn đe của pháp luật.

Nguyễn Tấn L: là người được V rủ rê củng mua bán ma túy để được sử dụng ma túy miễn phí và chia tiền tiêu xài. L ý thức được việc mua bán ma túy là phạm pháp nhưng vẫn đồng ý cùng thực hiện hành vi phạm tội nên hình phạt phải tương xứng với vai trò của mình.

Về tình tiết tăng nặng: Lê Vũ V có tình tiết xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo V và L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo L có cha ruột là người có công cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 có nên căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo L nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

Đối với người phụ nữ tên Phúc (không rõ nhân thân, địa chỉ), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 20 gói nylong kích thước 01cm x 3,5cm, 01 gói nylong kích thước 4,8cm x 06cm, 01 gói nylong kích thước 06cm x 09cm bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, 01 hộp nhựa màu xanh lá cây kích thước 06cm x 10,5cm, 01 túi vải màu nâu kích thước 16,5cm x 11cm.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0933.367.613, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 có số thuê bao 0937.000.420 là phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội.

Buộc bị cáo Lê Vũ V nộp số tiền 1.700.000 đồng thu lợi bất chính.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.490.000 đồng bị tạm giữ của bị cáo Lê Vũ V để đảm bảo thi hành án.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/05/2020 và biên lai thu tiền số 06824 ngày 12/05/2020)

Đối với 01 xe mô tô biển số 54X4-0462 chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Vũ V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Vũ V **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ tạm giam trước đó từ ngày 10/02/2020 đến ngày 28/05/2020.

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn L **05 (năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 20 gói nylong kích thước 01cm x 3,5cm, 01 gói nylong kích thước 4,8cm x 06cm, 01 gói nylong kích thước 06cm x 09cm bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, 01 hộp nhựa màu xanh lá cây kích thước 06cm x 10,5cm, 01 túi vải màu nâu kích thước 16,5cm x 11cm.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số thuê bao 0933.367.613, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10 có số thuê bao 0937.000.420 là phương tiện bị cáo sử dụng phạm tội.

Buộc bị cáo Lê Vũ V nộp số tiền 1.700.000 đồng thu lợi bất chính.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.490.000 đồng bị tạm giữ của bị cáo Lê Vũ V để đảm bảo thi hành án.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/05/2020 và biên lai thu tiền số 06824 ngày 12/05/2020)

Đối với 01 xe mô tô biển số 54X4-0462 chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Đức Chung – Lê Văn Nhậm **Đào Ngọc Nam**